BÀI TẬP TỔNG HỢP VỀ TÍNH TỪ

So sánh hơn – So sánh nhất – So sánh bằng

Họ và tên: _____ Lớp: _____

A ÔN TẬP CẤU TRÚC

Dạng so sánh	Tính từ ngắn	Tính từ dài
So sánh hơn	S + be + adj-er + than…	S + be + more + adj + than…
So sánh nhất	S + be + the + adj-est…	S + be + the most + adj…
So sánh bằng	S + be + as + adj + as…	S + be + as + adj + as…
So sánh không bằng	S + be + not as + adj + as…	S + be + not as + adj + as…

Lưu ý: large → larger → the largest; big → bigger → the biggest; happy → happier → the happiest; good → better → the best; bad → worse → the worst.

B BÀI TẬP

Bài 5 Khoanh tròn đáp án đúng

1. This street is _____ than the street near my house.
A. narrow B. narrower C. narrowest

2. Anna is _____ student in her class.
A. the youngest B. younger C. as young

3. My phone is not as _____ as yours.
A. more expensive B. most expensive C. expensive

4. This chair is _____ than that wooden chair.
A. comfortable B. more comfortable C. the most comfortable

5. This is _____ cake in the shop.
A. better B. good C. the best

6. Your pencil is as _____ as mine.
A. long B. longer C. longest

7. The blue whale is _____ animal in the world.
A. larger B. the largest C. as large

8. This test is _____ than the last one.
A. easier B. easiest C. easy

9. Of the three bags, this one is _____.
A. heavier B. as heavy C. the heaviest

10. My old shoes are _____ than my new ones.
A. bad B. worse C. the worst

LIVEWORKSHEETS